

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N B
TỈNH N B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2020/HS-ST

Ngày: 23-07-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N B, TỈNH N B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Văn Tú

+ Bà Nguyễn Thị Thịnh

- Thư ký phiên toà: Bà Tống Thị Huê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N B, tỉnh N B.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N B tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 07 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2020/TLST- HS ngày 23 tháng 06 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 07 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phương B (Tên gọi khác: không) - Sinh năm 1991

Nơi ở và nơi ĐKNKTT: thôn Nhân Lý, xã Ninh Mỹ, huyện H L, tỉnh N B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không

Văn hóa: 10/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Nguyễn Minh Ph(đã chết) và bà : Phạm Thị Bích Ng - Sinh năm 1962.

Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ ba

Vợ: Bùi Thị H - Sinh năm 1994

Con: Có 01 con, sinh năm 2014;

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 20/6/2016, Tòa án nhân dân huyện H L, tỉnh N B ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian chấp hành 18 tháng. Nguyễn Phương B chấp hành xong ngày 06/01/2018.

- Ngày 26/01/2019, Đoàn Công an xã Gia Sinh, huyện G V, tỉnh N B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”. Nguyễn Phương B chưa chấp hành.

Nhân thân: Ngày 31/8/2013, Công an phường N Kh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”. Nguyễn Phương B chấp hành xong ngày 29/9/2013.

- Ngày 11/7/2015, Công an xã Ninh Mỹ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”. Nguyễn Phương B chưa chấp hành.

- Ngày 28/10/2015, Công an xã Ninh Mỹ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”. Nguyễn Phương B chưa chấp hành.

- Ngày 15/7/2015, Ủy ban nhân dân xã Ninh Mỹ, huyện Hoa Lư, tỉnh N B ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng.

- Ngày 04/5/2016, Công an xã Ninh Mỹ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*”. Nguyễn Phương B chưa chấp hành.

- Ngày 20/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Phương B về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N B từ ngày 20/3/2020 cho đến nay (theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 03 ngày 20/3/2020 của Công an huyện Y Kh, Lệnh tạm giam số 18 ngày 16/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y Kh và Quyết định tạm giam số 24 ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y Kh) (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Trần Văn Th** (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1996

Nơi ở và nơi ĐKNKTT: thôn Trung, xã Tr Y, huyện H L, tỉnh N B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không

Trình độ văn hóa: 7/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Trần Văn L - Sinh năm 1967 ; con bà : Trần Thị H - Sinh năm 1967 .

Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ hai

Vợ: Đàm Thị D - sinh năm 1998 (đã ly hôn); Có 03 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017, đều trú tại thôn Trung, xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, tỉnh N B.

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 16/10/2019, Công an huyện Hoa Lư, tỉnh N B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Trần Văn Th chấp hành xong ngày 16/10/2019.

Nhân thân:

- Ngày 15/3/2013, Tòa án nhân dân huyện S S, thành phố H N xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Trần Văn Th chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2015.

- Ngày 30/11/2016, Tòa án nhân dân huyện H L, tỉnh N B xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Trần Văn Th chấp hành xong bản án ngày 31/01/2018.

- Ngày 28/5/2018, Công an huyện Hoa Lư, tỉnh N B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Trần Văn Th chấp hành xong ngày 23/5/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/3/2020, đến ngày 20/3/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N B cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

1. Người làm chứng:

- anh Đặng Mạnh Th, sinh năm 1952 (vắng mặt);
- anh Phạm Cao T, sinh năm 1984 (vắng mặt);
- anh Đỗ Văn Th, sinh năm 1990 (vắng mặt)
- bà Trần Thị H, sinh năm 1967 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phương B, Trần Văn Th là bạn bè và đều là người nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 11/3/2020, Nguyễn Phương B gọi điện qua Messenger rủ Trần Văn Thuận xuống nhà mình ở thôn Nhân Lý, xã N M, huyện H L, tỉnh N B chơi, Th đồng ý rồi bắt xe ôm đi từ nhà ở thôn Trung, xã Tr Y, huyện H L, tỉnh N B đến nhà B. Tại đây, B nhờ Th đến thôn Dinh Tần, xã Y B, huyện Ý Y, tỉnh N Đ mua 500.000 đồng ma túy đá về để cùng nhau sử dụng, Th đồng ý. B đưa cho Th 200.000 đồng cùng một thẻ ATM của ngân hàng Agribank mang tên DO VAN THAO và đọc mật khẩu thẻ ATM là 281214 cho Th và bảo Th đi rút thêm 300.000 đồng trong thẻ cho đủ 500.000 đồng để đi mua ma túy. Do Th không có xe nên B đưa cho Th mượn một xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen vàng, biển kiểm soát 35B2- 072.97 để đi mua ma túy. Th điều khiển xe mô tô của B đến cây ATM gần

khách sạn Hoàng Sơn, phường Ninh Khánh, thành phố N B rút 300.000 đồng (gồm 06 tờ tiền đều có mệnh giá 50.000 đồng) rồi tiếp tục điều khiển xe đi mua ma túy. Khi đến một ngôi nhà trên mặt đường Quốc lộ 10 thuộc thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh N Đ, Th dừng xe đi bộ đến trước cửa nhà thì thấy có một người trong nhà đưa bàn tay ra ngoài lỗ cửa nhỏ của ngôi nhà, Th đưa 500.000 đồng cho người đó, người này đưa lại cho Th 01 túi nhỏ có đặc điểm là túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (1,5x2) cm, trên mép có một đường viền màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Biết đây là túi ma túy đá mình cần mua nên Th cầm túi ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà B. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày khi Th về đến đường Tôn Đức Thắng, phố Kim Đa, phường N Kh, thành phố N B thì gặp Tổ công tác Công an phường Đ Th phối hợp với Công an phường N Kh đang làm nhiệm vụ tại khu vực yêu cầu kiểm tra hành chính. Thấy vậy Th đã thả túi ma túy đang cầm ở tay trái xuống mặt đường ngay vị trí dừng xe nhưng bị Tổ công tác phát hiện. Th tự giác nhặt túi ma túy lên giao nộp cho Tổ công tác đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Tổ công tác tiến hành thu giữ gói nhỏ trên, niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ của Thuận một thẻ ATM của ngân hàng Agribank mang tên DO VAN THAO, 01 xe máy Yamaha Sirius màu đen vàng, biển kiểm soát 35B2 – 072.97 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 màu vàng cát, rồi đưa Thuận cùng tang vật về trụ sở Công an phường Ninh Khánh để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngày 16/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N B đã triệu tập Nguyễn Phương B lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra Bắc đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

Cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng trong gói nhỏ thu giữ của Trần Văn Th và Nguyễn Phương B có khối lượng là 0,305 gam, ký hiệu M gửi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 80/KLGD - PC09 - MT ngày 16/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N B, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2840 (không phẩy hai nghìn tám trăm bốn mươi) gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm 0,1646 (không phẩy một nghìn sáu trăm bốn mươi sáu) gam chất dạng tinh thể màu trắng

còn lại trong mẫu ký hiệu M gửi giám định và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong.

Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 22/06/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tỉnh Ninh Bình đã truy tố Nguyễn Phương Bắc và Trần Văn Thuận về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Phương B và Trần Văn Th đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Phương B từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Xử phạt: Trần Văn Th từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2020.

Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số vật chứng nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng là: 01 phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phương B 01 thẻ ATM.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phương B và Trần Văn Th khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 11/3/2020 B gọi điện qua facebook cho Th nhờ đi mua ma túy, Thuận đã dùng tiền và xe máy của B đưa để

sang Ý Yên, N Đ mua ma túy. Đến chiều không thấy Thuận về thì B biết Th bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Trần Văn Thuận xác nhận lời khai của bị cáo Nguyễn Phương B là đúng, bị cáo Th đã dùng tiền và xe của B đưa, đi mua được ma túy; đến 14 giờ 30 phút cùng ngày khi về đến khu vực đường T Đ Th, phố Kim Đa, phường Ninh Khánh, thành phố N B, tỉnh N B, Trần Văn Th bị bắt quả tang về hành vi cất giữ trái phép 0,2840 gam Methamphetamine nhằm mục đích mua về cùng sử dụng với Nguyễn Phương B.

Lời khai của các bị cáo phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản về việc mở niêm phong, cân xác định khối lượng, niêm phong lại; bản kết luận giám định và lời khai người làm chứng. Do vậy khẳng định hành vi : sử dụng tiền và phương tiện để đi mua ma túy về nhằm mục đích cùng nhau sử dụng của các bị cáo Nguyễn Phương B và Trần Văn Th là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của các bị cáo cho thấy: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là một trong những khách thể quan trọng đang được Luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi bản thân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được việc làm của mình, về việc pháp luật xử lý nghiêm các hành vi phạm tội về ma túy, tuy nhiên chỉ vì ham muốn của bản thân mà đã phạm tội. Các bị cáo phạm tội khi tuổi đời còn trẻ, nhưng lại có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị xử lý hành chính và hình sự. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của các bị cáo làm băng hoại giá trị đạo đức, lối sống của cộng đồng, ma túy đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân người sử dụng, làm khánh kiệt kinh tế gia đình và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác; ma túy đã làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Do vậy, để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung thì việc đưa ra xét xử và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi phạm tội của mình là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đánh giá tính chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo để lên một mức án phù hợp đảm bảo tính nghiêm minh và răn đe của pháp luật đối với các hành vi phạm tội tương tự: Đối với Nguyễn Phương B là người chủ động gọi điện rủ Trần Văn Th xuống nhà chơi, đặt vấn đề với Th về việc đưa tiền, đưa xe máy cho Th và nói với Thuận đi mua ít đồ (ý là ma túy đá) về để cùng sử dụng, như vậy B là người khởi xướng nên phải giữ vai trò đầu vụ và phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Th mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Trước khi đang bị điều tra về hành vi liên quan đến tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản thể hiện sự ngang nhiên, coi thường pháp luật của bị cáo Nguyễn Phương B.

Đối với bị cáo Trần Văn Th, khi được B đưa số tiền 200.000 đồng và đưa thẻ ATM của B bảo đi rút thêm tiền để đủ 500.000 đồng mua ma túy, lại đưa xe cho Th để làm phương tiện đi mua ma túy. Không những không ngăn cản mà bị cáo còn thực hiện theo lời đề nghị của B, sử dụng tiền và xe đi mua ma túy về cho B với mục đích sẽ được cùng sử dụng ma túy với B; do vậy, cũng phải xử phạt bị cáo Trần Văn Th bằng mức hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Khi quyết định hình phạt, các bị cáo được xem xét các tình tiết:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Phương B và Trần Văn Th không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo được áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Văn Th được áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ đã ly hôn, 03 con còn nhỏ hiện đang sống với bố, mẹ bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số vật chứng là mẫu giám định còn lại có khối lượng 0,1646 gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, đã được niêm phong lại theo đúng quy định của pháp luật, đều là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 màu vàng cát thu giữ của Trần Văn Th. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là tài sản của bà Trần Thị H sinh năm 1967, trú tại thôn Trung, xã Tr Y, huyện H L, tỉnh N B (mẹ đẻ của Th). Ngày 11/3/2020 bà H cho Th mượn để làm phương tiện liên lạc. Chiếc

điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N B đã trả lại cho bà Trần Thị H là chủ sở hữu.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen vàng, biển kiểm soát 35B2- 072.97 thu giữ của Trần Văn Th. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản của anh Đỗ Văn Th sinh năm 1990, trú tại phố Hợp Thành, phường Ninh Khánh, thành phố N B. Ngày 08/3/2020 anh Thảo cho Nguyễn Phương B mượn xe để làm phương tiện đi lại, đến ngày 11/3/2020 B đưa cho Th mượn xe để đi mua ma túy. Anh Th không biết việc B cho Th mượn xe để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe cho anh Đỗ Văn Th là chủ sở hữu.

Đối với 01 thẻ ATM của Ngân hàng Agribank mang tên DO VAN THAO. Quá trình điều tra xác định: Tháng 12/2019, Nguyễn Phương B không có giấy tờ tùy thân nên đã nhờ Đỗ Văn Th đứng tên làm hộ thẻ ATM, chi phí làm thẻ là do Bắc bỏ ra. Sau khi làm xong thẻ B là người quản lý và sử dụng thẻ. Ngày 11/3/2020 B đã đưa thẻ cho Th đi rút tiền để mua ma túy. Xác định chiếc thẻ này không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Phương B quản lý và sử dụng.

[6] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy, khi đi mua bị cáo Th khai mua của một người không quen biết trong một ngôi nhà ở mặt đường 10 thuộc địa phận thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh N Đ. Tuy nhiên Th, B không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người bán ma túy và không nhớ địa chỉ cụ thể, đặc điểm nhận dạng của ngôi nhà đã đến mua ma túy nên không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

[7] Về án phí : Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Văn Th áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phương B và Trần Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương B 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt Trần Văn Th 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/03/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, mặt trước ghi “ mẫu vật hoàn trả số 80/KLGD-PC09- MT”

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phương B 01 (một) thẻ ATM Agribank số 9704050813847683 mang tên DO VAN THAO

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N B).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Phương B và Trần Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnhNB;
- VKSND TP. N B;
- CA TP Ninh Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh N B;
- THADS TP. N B;
- Sở tư pháp tỉnh N B;
- các bị cáo; UBND xã N M, UBND xã Tr Y, huyện H L, NB;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương

